

Bản án số: 224/2024/HS-ST
Ngày 26-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XL

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Quang Nghĩa

2. Ông Hồ Văn Tài

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Văn Thiêm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện XL.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XL tham gia phiên tòa:** Ông Võ Công Văn - Kiểm sát viên

Vào ngày 26 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện XL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 193/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 228/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn L, sinh ngày 08/4/1996 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: tổ 14, ấp TT, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tấn C, sinh năm: 1967 và bà Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm: 1967; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam ngày 11 tháng 6 năm 2024 đến nay (*Có mặt*).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Trần Thị Nguyên Th, sinh năm: 2002 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: Ấp TT, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng thời gian đầu tháng 6 năm 2024, Nguyễn Tấn L đi đến địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh chơi thì gặp một người bạn (không rõ nhân thân, lai lịch) của L và được người bạn đó cho 01 gói ma túy và 01 nỏ thủy tinh. Sau đó, L cất giữ số ma túy và nỏ thủy tinh trên để sử dụng cho bản thân. Đến chiều ngày 11/6/2024, L đi đến nhà nghỉ “Phương Ngân” thuộc khu phố 8, thị trấn GR, huyện XL, tỉnh Đồng Nai để rủ Trần Thị Nguyên Th là bạn gái của L đi đến nhà nghỉ “Hai Nhái” thuộc ấp CT, xã BH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai ngủ lại qua đêm thì Th đồng ý. Khi vào phòng số 21 nhà nghỉ Hai Nhái thì Th nằm nghỉ một lúc rồi vào phòng vệ sinh. Lúc này, L có nhu cầu sử dụng ma túy nên L đã lấy gói ma túy, nỏ thủy tinh ra

và dùng vỏ chai nước lọc, ống hút nhựa có sẵn trong phòng số 201 của nhà nghỉ “Hai Nhái” gắn nỏ thủy tinh vào ống hút và nắp chai chế thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy. L lấy ra một ít ma túy từ gói ma túy đổ vào nỏ thủy tinh rồi dùng bật lửa đốt nóng và sử dụng. Số ma túy còn lại trong gói nylon, L để trên nệm cạnh chỗ L ngồi với mục đích để lần sau sử dụng tiếp. Khi L đang sử dụng ma túy thì Th từ phòng vệ sinh đi ra và ngồi xuống thì L cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy (bình hút) để trên nệm đưa về phía Th và nói “Nè hút đi”, nghĩa là nói Th lấy bình hút ma túy đã để sử dụng. Th cầm lấy bình hút ma túy, bật lửa tự đốt nóng hút ma túy trong nỏ thủy tinh. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng vụ án thu giữ:

- 01 (một) gói nylon hàn kín, kích thước (4x7)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong (kí hiệu M1).
- 01 (một) nỏ thủy tinh dài 10 cm, bên trong có tinh thể màu trắng, được tách từ bộ dụng cụ sử dụng ma túy, được niêm phong (kí hiệu M2).
- 01 (một) vỏ chai nhựa có gắn ống hút.
- 03 (ba) quẹt gas.

Tại Bản kết luận giám định số 1252/KL-KTHS ngày 19/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,949 gam, loại: Methamphetamine.

+ Mẫu chất màu trắng đục (kí hiệu M2) bám dính trong 01 (một) nỏ thủy tinh bị vỡ được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Mẫu dạng vết không xác định được khối lượng.

Tại Bản cáo trạng số 195/CT-VKSXL ngày 24 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện XL truy tố bị cáo Nguyễn Tấn L về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có mẹ ruột bị bệnh ung thư đang điều trị.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 55 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Tấn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong số 1252/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (một) vỏ chai nhựa có gắn ống hút và 03 (ba) quẹt gas.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tấn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với Bản Cáo trạng, Bản Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XL.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện XL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện XL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tấn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Vào ngày 11/6/2024, tại phòng số 201 nhà nghỉ “Hai Nhái” thuộc ấp CT, xã BH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Tấn L đã có hành vi cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho Trần Thị Nguyên Th sử dụng trái phép. Đồng thời, Nguyễn Tấn L còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,949 gam để sử dụng cho bản thân. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Tấn L phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Tấn L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có mẹ ruột bị bệnh ung thư đang điều trị. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 (một) phong bì được niêm phong số 1252/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai chứa mẫu vật là ma túy có khối lượng: M1=0,910gam là chất cấm; 01 (một) vỏ chai nhựa có gắn ống hút và 03 (ba) quẹt gas không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người thanh niên đã cho Nguyễn Tấn L ma túy và nỏ thủy tinh, quá trình không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Trần Thị Nguyên Th, quá trình điều tra xác định không có vai trò đồng phạm với Nguyễn Tấn L nên xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Thị Nguyên Th về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 và khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn L phạm các tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn L 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội là 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2024.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong số 1252/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (một) vỏ chai nhựa có gắn ống hút và 03 (ba) quẹt gas.

(Các vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện XL)

3. Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn L phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Tấn L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Chị Trần Thị Nguyên Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện XL;
- Công an huyện XL;
- CCTHADS huyện XL;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Tiến